

Số: 67/2024/QĐST- HNGĐ

Tân An, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa:

Bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1991; Nơi đăng ký thường trú: Số F ấp H, xã A, thành phố T, tỉnh Long An; Nơi ở hiện tại: Số A Quốc lộ A, khu phố Q, phường K, thành phố T, tỉnh Long An và ông Trần Văn T1, sinh năm 1988; Địa chỉ: N đăng ký thường trú: Số F ấp H, xã A, thành phố T, tỉnh Long An; Nơi ở hiện tại: Số A Quốc lộ A, khu phố Q, phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 tự nguyện thuận tình ly hôn

- Về con chung: bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 xác định có 02 con chung tên Trần Ngọc Trâm A, sinh ngày 27/8/2017 và Trần Phú Q, sinh ngày 18/3/2020. Bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 thỏa thuận: giao hai con chung chưa thành niên tên Trần Ngọc Trâm A, sinh ngày 27/8/2017 và Trần Phú Q, sinh ngày 18/3/2020 cho bà Trần Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Văn T1 không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Trần Thị Cẩm T không có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung: bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- Nợ chung: bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1 thỏa thuận bà Trần Thị Cẩm T chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001651 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Hoàn trả cho bà Trần Thị Cẩm T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Tân An;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Tòa án tỉnh Long An;
- THA, Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Cẩm Nhung**